

Số ~~218~~ /BC-ĐHK&QTKD-TVSV

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 11 năm 2018

## BÁO CÁO

### VỀ VIỆC KẾT QUẢ KHẢO SÁT TÌNH HÌNH VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN SAU 1 NĂM TỐT NGHIỆP (Khảo sát năm 2018)

Thực hiện kế hoạch số 1099/KH-ĐHK&QTKD-TVSV ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường ĐH Kinh tế và Quản trị kinh doanh, căn cứ tình hình thực tế của sinh viên đã tốt nghiệp trong năm 2017, Trung tâm Tư vấn và Hỗ trợ sinh viên đã tiến hành điều tra và khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2017, văn bằng thứ nhất hệ đại học chính quy.

Thời gian khảo sát: từ tháng 10/2018.

## I. MỤC ĐÍCH, ĐỐI TƯỢNG VÀ HÌNH THỨC KHẢO SÁT

### 1. Mục đích:

- Nắm bắt tình hình việc làm và khả năng tham gia vào thị trường lao động của sinh viên sau khi tốt nghiệp.

- Thu thập thông tin phản hồi của người học sau khi ra trường về nội dung chương trình đào tạo. Làm cơ sở để bổ sung, điều chỉnh nội dung chương trình đào tạo phù hợp với thực tiễn, đáp ứng nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực của xã hội.

### 2. Đối tượng:

- Đối tượng khảo sát là sinh viên tốt nghiệp năm 2017, văn bằng thứ nhất hệ đại học chính quy.

### 3. Hình thức khảo sát:

- Khảo sát bằng cách gọi điện thoại trực tiếp, qua email, qua phiếu thu thập thông tin...

- Thu thập các thông tin về tình hình việc làm, tên cơ quan công tác, khu vực làm việc, mức lương được hưởng...

## II. KẾT QUẢ KHẢO SÁT

- Tổng số sinh viên tốt nghiệp tiến hành khảo sát: 1006 sinh viên

- Tổng số sinh viên có phản hồi: 777 sinh viên. Trong đó:

- + Số sinh viên có việc làm: 716 sinh viên
- + Sinh viên chưa có việc làm nhưng đang theo học nâng cao: 27 sinh viên
- + Sinh viên chưa có việc làm: 34 sinh viên
- Kết quả khảo sát cụ thể như sau:

### 1. Thông tin chung về đối tượng khảo sát

**Bảng 1. Thống kê về giới tính sinh viên khảo sát**

Giới tính	Số sinh viên được khảo sát	Tỉ lệ %
Nữ	836	83,1
Nam	170	16,9
<b>Tổng</b>	<b>1006</b>	<b>100</b>

**Bảng 2. Thống kê về số lượng sinh viên được khảo sát theo từng ngành đào tạo**

Ngành đào tạo	Số sinh viên tốt nghiệp	Số sinh viên được khảo sát	Số sinh viên phản hồi	Tỷ lệ sinh viên có phản hồi/ tổng sinh viên tốt nghiệp (%)
Kế toán	334	250	183	54,8
Quản trị kinh doanh	252	200	153	60,7
Tài chính ngân hàng	202	170	134	66,3
QTDV DL&LH	33	33	26	78,8
Marketing	34	34	29	85,3
Luật kinh tế	69	69	60	87
Kinh tế	366	250	192	52,5
<b>Tổng cộng</b>	<b>1290</b>	<b>1006</b>	<b>777</b>	<b>60,2</b>

Việc xác định tỉ lệ sinh viên khảo sát được tính theo hướng dẫn trong Công văn số 2919/BGDĐT-GDDH ngày 10/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp. Để có được tỉ lệ sinh viên phản hồi/tổng số sinh viên tốt nghiệp theo quy định, đợt khảo sát đã điều tra 1006 sinh viên, trong đó phân theo giới tính: Nữ là 836 sinh viên (chiếm 83,1%), Nam là

170 sinh viên (chiếm 16,9%). Số lượng sinh viên được khảo sát và số sinh viên có phản hồi của từng ngành đào tạo được thể hiện qua bảng 2. Riêng 2 ngành, ngành Marketing và ngành Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành, tỉ lệ sinh viên có phản hồi/tổng số sinh viên tốt nghiệp đã không đạt yêu cầu đề ra. Lý do là do không thể kết nối được với sinh viên.

## 2. Tình trạng việc làm

### 2.1. Thống kê tình trạng việc làm của sinh viên sau 1 năm tốt nghiệp

**Bảng 3. Thống kê tình trạng việc làm của sinh viên sau 1 năm tốt nghiệp**

Số sinh viên phản hồi	Tình trạng việc làm (sinh viên)			Tỉ lệ có việc % (5) = [(2)+(3)]/(1)*100
	Đã có việc làm	Đang học nâng cao	Chưa có việc làm	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
777	716	27	34	95,6

**Bảng 4. Thống kê tình trạng việc làm của sinh viên theo từng ngành đào tạo**

Ngành đào tạo	Số sinh viên phản hồi	Tình trạng việc làm (sinh viên)			Tỉ lệ có việc làm %
		Có việc làm	Đang học nâng cao	Chưa có việc	
Kế toán	183	165	3	15	91,8
Quản trị kinh doanh	153	140	7	6	96,1
Tài chính ngân hàng	134	131	3	0	100
QTDV DL&LH	26	25	1	0	100
Marketing	29	28	1	0	100
Luật kinh tế	60	55	3	2	96,7
Kinh tế	192	172	9	11	94,3
<b>Tổng</b>	<b>777</b>	<b>716</b>	<b>27</b>	<b>34</b>	<b>95,6</b>

Công thức tính tỉ lệ sinh viên có việc làm được tính:

Tỉ lệ sinh viên có việc làm = (Số sinh viên có việc làm + Số sinh viên đang học nâng cao)/Số sinh viên được khảo sát có phản hồi\*100.

Qua bảng 3 cho thấy đa số sinh viên sau khi tốt nghiệp 1 năm đều có việc làm (chiếm tỉ lệ 95,6%). Điều này chứng tỏ khả năng tìm việc cũng như tự tạo việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp của Nhà trường là rất tốt.

Tỉ lệ sinh viên có việc làm sau 1 năm tốt nghiệp của từng ngành đào tạo thể hiện qua bảng 4. Tài Chính Ngân hàng, Marketing và Quản trị dịch vụ du lịch & Lữ hành là những ngành có tỉ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm đạt 100%.

## 2.2. Những khó khăn khi tìm việc của sinh viên chưa có việc làm

**Bảng 5. Thống kê khó khăn khi tìm việc của sinh viên chưa có việc làm**

Nguyên nhân	Số sinh viên lựa chọn
Thiếu kiến thức và kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ	0
Thiếu kinh nghiệm làm việc	5
Thiếu thông tin tuyển dụng	0
Trình độ tin học hoặc ngoại ngữ chưa đáp ứng yêu cầu	2
Chưa tìm được công việc ưng ý	27
<b>Tổng</b>	<b>34</b>

Khảo sát sinh viên chưa có việc làm về những khó khăn khi tìm việc thì nguyên nhân chủ yếu là do sinh viên chưa tìm được công việc ưng ý, ngoài ra thiếu kinh nghiệm làm việc và trình độ tin học hoặc ngoại ngữ chưa đáp ứng yêu cầu cũng là những lý do khiến sinh viên của Nhà trường chưa có việc làm.

## 2.3. Thống kê con đường tìm việc, khoảng thời gian sinh viên có việc sau khi tốt nghiệp và khu vực làm việc của sinh viên

**Bảng 6. Thống kê về con đường tìm được việc làm của sinh viên**

Con đường tìm việc	Số sinh viên	Tỉ lệ %
Qua hoạt động tư vấn, hỗ trợ từ Nhà trường	16	2,2
Bạn bè, người thân giới thiệu	181	25,3
Qua các kênh quảng cáo tuyển dụng	462	64,5
Tự tạo việc làm	57	8
<b>Tổng</b>	<b>716</b>	<b>100</b>

Kết quả khảo sát về con đường tìm việc của sinh viên (bảng 6) cho thấy đa số sinh viên tìm được việc qua thông tin tuyển dụng trên các phương tiện quảng cáo của doanh nghiệp. Một tỉ lệ nhỏ (8%) sinh viên tốt nghiệp có khả năng tự tạo việc làm cho mình, chủ yếu là các hình thức mở shop, cửa hàng tự kinh doanh.

**Bảng 7. Thống kê về khoảng thời gian có việc làm sau khi tốt nghiệp**

Thời gian có việc làm sau khi tốt nghiệp	Số sinh viên	Tỉ lệ %
Có việc làm ngay	247	34,5
Có việc làm trong vòng 6 tháng	358	50,0
Có việc làm sau 6 tháng	111	15,5
<b>Tổng</b>	<b>716</b>	<b>100</b>

Theo thống kê ở bảng 7, tỉ lệ sinh viên của Nhà trường có việc làm trong 6 tháng đầu sau khi tốt nghiệp là khá cao. Đặc biệt chiếm tới 34,5% sinh viên có việc làm ngay khi ra trường. Nó cho thấy sự nhạy bén, năng động của sinh viên của Nhà trường trong công tác tìm kiếm việc làm, đồng thời cũng phần nào nói lên chất lượng đào tạo của Nhà trường, sự đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động.

**Bảng 8. Thống kê về khu vực làm việc phân theo thành phần kinh tế**

Khu vực làm việc theo thành phần kinh tế	Số sinh viên	Tỉ lệ %
Khu vực Nhà nước	74	10,3
Khu vực Tư nhân	484	67,6
Liên doanh nước ngoài	101	14,1
Tự tạo việc làm, kinh doanh cá thể	57	8
<b>Tổng</b>	<b>716</b>	<b>100</b>

Khu vực làm việc của sinh viên sau tốt nghiệp (bảng 8) chủ yếu nằm ở thành phần kinh tế tư nhân, chiếm 67,6%. Tỉ lệ còn lại phân bổ theo Liên doanh nước ngoài (14,1%), Khu vực Nhà nước (10,3%) và Tự tạo việc làm, kinh doanh cá thể (8%).

## 2.4. Khảo sát về mức độ hữu ích của kiến thức đã được đào tạo tại Nhà trường đối với công việc của sinh viên

**Bảng 9. Thống kê đánh giá của sinh viên có việc làm đối với kiến thức đã được đào tạo tại Nhà trường**

Mức độ hữu ích của các kiến thức được đào tạo tại trường Đại học đối với công việc	Số sinh viên	Tỉ lệ %
Rất hữu ích	87	12,2
Hữu ích	551	76,9
Không hữu ích	78	10,9
<b>Tổng</b>	<b>716</b>	<b>100</b>

Qua khảo sát có 10,9 % sinh viên đánh giá rằng các kiến thức đã được đào tạo tại Nhà trường là không hữu ích cho công việc hiện tại của mình, tỉ lệ còn lại 76,9% đánh giá là hữu ích và 12,2% đánh giá là rất hữu ích với công việc.

## 2.5. Khảo sát về mức độ phù hợp của việc làm với ngành đào tạo

**Bảng 10. Thống kê về mức độ phù hợp với ngành đào tạo của công việc**

Mức độ phù hợp với ngành đào tạo	Số sinh viên	Tỉ lệ %
Phù hợp	168	23,5
Tương đối phù hợp	388	54,2
Không phù hợp	160	22,3
<b>Tổng</b>	<b>716</b>	<b>100</b>

Theo thống kê ở bảng 10, tỉ lệ sinh viên ra trường có việc làm phù hợp với chuyên ngành đào tạo của mình là 23,5%; 54,2% sinh viên được hỏi cho rằng công việc hiện tại tương đối phù hợp với chuyên ngành đào tạo và 22,3% cho rằng mình làm trái ngành, không phù hợp với chuyên ngành đã học.

**Bảng 11. Thống kê về mức độ phù hợp với ngành đào tạo của công việc, phân theo từng ngành học**

Ngành đào tạo	Số sinh viên có việc làm	Mức độ phù hợp với chuyên ngành đào tạo (sinh viên)			Tỷ lệ phù hợp và tương đối phù hợp với ngành đào tạo % (6)=[(3)+(4)]/(2)*100
		Phù hợp	Tương đối phù hợp	Không phù hợp	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Kế toán	165	65	85	15	90,9
Quản trị kinh doanh	140	13	98	29	79,3
Tài chính ngân hàng	131	31	41	59	55
QTDVDL&LH	25	5	10	10	60
Marketing	28	4	14	10	64,3
Luật kinh tế	55	7	17	31	43,6
Kinh tế	172	43	123	6	96,5
<b>Tổng cộng</b>	<b>716</b>	<b>168</b>	<b>388</b>	<b>160</b>	<b>77,7</b>

Thống kê bảng 11 cho thấy: Kế toán và Kinh tế là hai ngành có sinh viên có việc làm phù hợp và tương đối phù hợp với chuyên ngành đào tạo đạt tỷ lệ khá cao, trên 90%; Các ngành khác, sinh viên có việc làm phù hợp và tương đối phù hợp với chuyên ngành đào tạo đạt tỷ lệ thấp hơn, đặc biệt Luật kinh tế là ngành có tỷ lệ thấp nhất, chỉ đạt 43,6%.

## 2.6. Mức thu nhập bình quân/tháng

**Bảng 12. Thống kê về mức thu nhập bình quân/tháng của sinh viên**

Thu nhập bình quân/tháng	Số sinh viên	Tỷ lệ %
Dưới 3,5 triệu	23	3,2
Từ 3,5 triệu đến dưới 5 triệu	160	22,4
Từ 5 triệu đến dưới 7 triệu	364	50,8
Trên 7 triệu	169	23,6
<b>Tổng</b>	<b>716</b>	<b>100</b>

Theo bảng 12, thống kê về mức thu nhập bình quân/tháng của sinh viên từ công việc, sinh viên có thu nhập trên 5 triệu đồng đạt tỉ lệ khá cao, chỉ một tỉ lệ nhỏ sinh viên có thu nhập bình quân dưới 3,5 triệu đồng (3,2%).

## 2.7. Giải pháp giúp sinh viên tốt nghiệp có việc làm

**Bảng13. Thống kê giải pháp giúp sinh viên tốt nghiệp có việc làm**

Giải pháp	Số sinh viên lựa chọn	Tỉ lệ % lựa chọn/Số sinh viên có việc làm
Bổ sung các khóa đào tạo kỹ năng mềm	434	60,6
Tăng thêm thời lượng thực tập/thực tế	306	42,7
Các nhà tuyển dụng cam kết nhận SV đến làm việc sau khi tốt nghiệp	543	75,8
Nhà trường cập nhật liên tục thông tin tuyển dụng của các doanh nghiệp	391	54,6

Theo kết quả khảo sát 716 sinh viên có việc làm sau 1 năm tốt nghiệp về các giải pháp giúp sinh viên có việc làm thì 60,6% sinh viên lựa chọn giải pháp bổ sung các khóa đào tạo kỹ năng mềm; 42,7% sinh viên lựa chọn giải pháp tăng thêm thời lượng thực tập/thực tế; 75,8% sinh viên lựa chọn giải pháp các nhà tuyển dụng cam kết nhận SV đến làm việc sau khi tốt nghiệp; 54,6% sinh viên lựa chọn giải pháp Nhà trường cập nhật liên tục thông tin tuyển dụng

### III. TỔNG KẾT, KHUYẾN NGHỊ

- Kết quả khảo sát cho thấy hầu hết sinh viên của Nhà trường sau 1 năm tốt nghiệp đều đã có việc làm (chiếm tỉ lệ 95,6%); Sinh viên tốt nghiệp có việc làm phù hợp, tương đối phù hợp với chuyên ngành đào tạo có tỉ lệ khá cao (77,7%). Tuy nhiên vẫn có 22,3% sinh viên tốt nghiệp có việc làm không phù hợp với chuyên ngành đào tạo, vì vậy Nhà trường cần tiếp tục cải tiến hơn nữa về các chương trình đào tạo cũng như cách dạy học, giúp sinh viên tăng thêm thời lượng



thực hành, thực tế nhằm có sự tiếp cận tốt nhất trong thời gian đầu khi mới bước vào công việc.

- Song song với học tập chuyên môn, Nhà trường cũng cần đẩy mạnh các chương trình hoạt động nhằm giúp sinh viên bổ sung, rèn luyện các kỹ năng ngoài chuyên môn như: Kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết trình trước đám đông, kỹ năng làm việc nhóm... Qua khảo sát thực tế khá đông sinh viên đều nhận định việc cần thiết được đào tạo, bổ sung các kỹ năng mềm. Nó giúp sinh viên tự tin hơn trong phỏng vấn tuyển dụng cũng như là một công cụ phụ trợ đắc lực cho công việc sau này.

- Để giúp sinh viên ra trường có khả năng tìm việc tốt hơn nữa Nhà trường cũng cần gắn kết thêm với các doanh nghiệp ở mọi lĩnh vực, thành phần kinh tế và vùng miền. Tạo điều kiện để sinh viên được thực tập nghề nghiệp, cung cấp thêm thông tin của các doanh nghiệp giúp sinh viên tiếp cận được với nhà tuyển dụng.

Trên đây là tổng hợp báo cáo kết quả khảo sát tình hình việc làm sau 1 năm tốt nghiệp của sinh viên hệ đại học chính quy tốt nghiệp trong năm 2017, Trung tâm tư vấn và Hỗ trợ sinh viên xin được báo cáo Ban giám hiệu.

*Nơi nhận:*

- BGH (b/c);
- Lưu VT, TVSV.

TL. HIỆU TRƯỞNG  
CƠ QUAN TƯ VẤN & HTSV



*[Handwritten signature]*

Trần Lương Đức